

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN THÀNH
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2022/HSST
Ngày 15 - 6 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Anh Ngọc.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Bá Tấn - Ông Nguyễn Đức Hào

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Công Hưng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành tham gia phiên tòa:
Bà Vũ Thị Ngân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành - tỉnh Nghệ An, Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 69/2022/HSST, ngày 19 tháng 5 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2022/QĐ XXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Phan Văn P (Tên gọi khác: không); Giới tính: nam, sinh ngày 26/01/2001; Nơi sinh: xã V, huyện Y, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: xóm 1, xã V, huyện Y, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, đoàn thể): không; Trình độ học vấn: 9/12; Họ tên cha: Phan Văn B (đã chết); Họ tên mẹ: Đặng Thị N, sinh năm 1966; Anh chị em ruột: có 04 người, bị cáo là con thứ 04 trong gia đình; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 22/6/2018 bị TAND tỉnh Nghệ An xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, theo bản án số: 78/2018/HSPT ngày 22/6/2018, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt vào ngày 02/12/2019. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/01/2022 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

***Người làm chứng:**

- Ông Nguyễn Thế K, sinh năm 1966. (Vắng mặt)

Địa chỉ: xóm 1, xã V, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 15 phút ngày 18/01/2022, Phan Văn P gọi điện thoại cho Bùi Quý N, sinh năm 2001, trú tại xóm 1, xã V, huyện Y, tỉnh Nghệ An để nhờ N chở P đi mua ma túy thì N đồng ý và hẹn gặp nhau tại khu vực Quảng trường Phan Đăng L thuộc khối 3, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Nghệ An. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày thì P và N gặp nhau tại điểm hẹn. Sau đó N điều khiển xe mô tô đến chở P đi mua ma túy, lúc này P sử dụng điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy S7 EDGE màu vàng, có số thuê bao 096.8339543 gọi đến số 0339597637 cho một người đàn ông không quen biết (không rõ lai lịch, địa chỉ) và hỏi “*anh có không lấy cho em một trăm*”, nghĩa là P hỏi người này có ma túy không bán cho P 100 (một trăm) viên ma túy thì người đàn ông này nói “*năm triệu*”, sau đó người này hẹn P đến Nghĩa trang liệt sỹ huyện Yên Thành để giao dịch mua bán ma túy. Người này nói P để số tiền 5.000.000 đồng là tiền mua ma túy ở cuối hàng rào của khu vực nghĩa trang liệt sỹ huyện Yên Thành. Khi Bùi Quý N chở Phan Văn P đến điểm hẹn thì P bỏ số tiền 5.000.000 đồng vào một vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long, màu vàng rồi để ở vị trí cuối hàng rào Nghĩa trang liệt sỹ sau đó P gọi điện thoại nói cho người đàn ông bán ma túy biết chỗ để tiền. Khoảng 10 phút sau đó người đàn ông này điện thoại cho P và nói ma túy để trong một chiếc khẩu trang màu xanh và để tại vị trí P đã để tiền trước đó. Nghe điện thoại xong, P nói N chở P quay lại vị trí trên. Đến nơi P thấy tại vị trí này 01 gói khẩu trang màu xanh, bên trong có chứa ma túy. Lấy ma túy xong, N chở P về nhà ở tại xóm 1, xã V, huyện Y. Khi về gần đến nhà thì P xuống xe đi bộ về nhà, còn N đi đâu không rõ. Khi về nhà P đi vào phòng ngủ nhà ở của P đưa gói ma túy vừa mua được ra kiểm tra thì thấy 01 (một) gói ni lông màu trắng, bên trong có chứa 50 (năm mươi) viên nén hình tròn màu hồng; 01 (một) gói ni lông màu trắng, bên trong có chứa 48 (bốn mươi tám) viên nén hình tròn màu hồng và 01 (một) viên nén hình tròn màu xanh. Đến 17 giờ 40 phút ngày 18/01/2022, Phan Văn P lấy 01 (một) gói ni lông màu trắng, bên trong có chứa 48 (bốn mươi tám) viên nén hình tròn màu hồng và 01 (một) viên nén hình tròn màu xanh ra để trên giường chuẩn bị sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện Yên Thành và Công an xã Viên Thành, huyện Yên Thành kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, đồng thời thu giữ, niêm phong toàn bộ số vật chứng trên. Tổng khối lượng nghi là ma túy thu giữ của Phan Văn P là 9,145g (chín phẩy một trăm bốn mươi lăm gam), đã 10 viên nén hình tròn màu hồng và 01 viên nén hình tròn màu xanh có tổng khối lượng 1,045g (một phẩy không trăm bốn mươi lăm gam) để gửi đi giám định. Tại bản Kết luận giám định số 250/KL - PC09 (Đ2-MT) ngày 23/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An, kết luận mẫu vật thu giữ của Phan Văn P chuyển tời yêu cầu giám định là ma túy tổng hợp cho tên gọi là Methamphetamine.

* Vật chứng và xử lý vật chứng:

- Thu giữ của Phan Văn P 98 viên nén hình tròn màu hồng và 01 viên nén hình tròn màu xanh đều là ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng là 9,145g (chín phẩy một trăm bốn mươi lăm gam). Hội đồng đã lấy 10 viên nén hình tròn màu hồng và 01 viên nén hình tròn màu xanh có tổng khối lượng 1,045g (một phẩy không trăm bốn mươi lăm gam) để gửi đi giám định (Mẫu không hoàn lại), còn lại

88 viên nén hình tròn màu hồng, có tổng khối lượng 8,1 g (tám phẩy một gam) đều là ma túy Methamphetamine và bao bì niêm phong ban đầu hiện đã được Công an huyện Yên Thành chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An chờ xử lý.

- Thu giữ của Phan Văn P 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S7 EDGE màu vàng, bên trong có gắn sim số 0968339543, điện thoại đã qua sử dụng, đã Công an huyện Yên Thành chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số:73/CT-VKSYT, ngày 16 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An đã truy tố Phan Văn P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 của BLHS năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249 BLHS, xử phạt bị cáo Phan Văn P từ 06 năm 06 tháng tù đến 07 năm tù.

-Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của BLHS, điểm a,c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

+/Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi đã lấy mẫu trưng cầu giám định đã được Công an huyện Yên Thành bàn giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành.

+/Tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S7 màu màu, đã qua sử dụng thu của Phan Văn P, bên trong có chứa số thuê bao 0968.339.543.

Hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

-Về án phí: Buộc bị cáo Phan Văn P phải nộp án phí theo quy định tại Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo không tranh luận đối đáp gì với bản luận tội của đại diện viện kiểm sát, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, xử cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất, nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ buộc tội: Vào hồi 17 giờ 40 phút ngày 18/01/2022 tổ công tác Công an huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An phối hợp với Công an xã Viên Thành, huyện Yên Thành kiểm tra nhà ở của Phan Văn P thuộc xóm 1, xã V, huyện Y, tỉnh Nghệ An thì phát hiện, bắt quả tang Phan Văn P đang tàng trữ 01 gói ni lông màu trắng bên trong chứa 50 viên nén hình tròn màu hồng cùng 01 gói ni lông màu trắng khác bên trong chứa 48 viên nén màu hồng và 01 viên nén hình tròn màu xanh nghi là ma túy, có tổng khối lượng là 9,114gam. Tổ công tác công an huyện Yên Thành đã tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang đối với Phan Văn P, niêm phong vật chứng đã thu giữ đưa về trụ sở Công an huyện Yên Thành để triều tra xử lý theo qui định. Vật chứng nghi là ma túy thu của Phan Văn P đã được lấy mẫu trung cầu giám định tại phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An, được kết luận là ma túy tổng hợp có tên gọi là Methamphetamine. Quá trình điều tra Phan Văn P khai nhận số ma túy bị thu giữ là P mua của một người đàn ông không biết tên và địa chỉ tại khu vực nghĩa trang liệt sỹ huyện Yên Thành với mục đích đưa về nhà tàng trữ để sử dụng lúc cần thiết.

Trên cơ sở lời khai nhận của bị cáo vật chứng thu giữ, kết quả giám định, tra cứu về nhân thân của từng bị cáo. Cơ quan điều tra, điều tra viên thấy rằng hành vi của Phan Văn P cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Nên cơ quan điều tra, điều tra viên đã tiến hành những hoạt tố tụng điều tra như lập biên bản, ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can, áp dụng biện pháp ngăn chặn đối với Phan Văn P. Tiến hành lấy lời khai, hỏi cung và thu thập các tài liệu chứng cứ khác để xử lý Phan Văn P theo qui định tại Điều 249 của BLHS. Căn cứ vào khối lượng ma túy do Phan Văn P tàng trữ, các tài liệu chứng cứ, tài liệu do cơ quan điều tra đã thu thập và Bản kết luận điều tra vụ án Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An đã truy tố bị cáo Phan Văn P về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người đúng tội, đúng qui định của pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất vụ án và hành vi phạm tội của các bị cáo: Đây là một vụ án rất nghiêm trọng. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy do Phan Văn P thực hiện là rất nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự liều lĩnh xem thường pháp luật. Bị cáo nhận thức được ma túy là chất gây nghiện, việc sử dụng ma túy lâu ngày sẽ làm ảnh hưởng đến sức khỏe tâm lý của người sử dụng, gây ra rất nhiều hệ lụy cho cuộc sống cộng đồng xã hội, cũng là nguyên nhân gây ra các loại tội phạm khác. Do vậy nhà nước pháp luật đã nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, mua bán, tàng trữ, sử dụng chất ma túy. Việc xử lý đối với nhóm tội phạm nêu trên đã được thể chế hóa trong BLHS, hình phạt cao nhất áp dụng cho nhóm tội này là chung thân, tử hình. Tuy biết vậy nhưng do theo bạn bè xấu, học đòi nên bị cáo đã nghiện ma túy, do đó bị cáo đã xem thường pháp luật mua ma túy đưa về nhà tàng trữ để sử dụng dần. Với tính chất vụ án, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện và nhân thân của bị cáo thấy rằng cần xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian là cần thiết để bị cáo thấy được sự nghiêm minh của pháp luật, từ bỏ con đường phạm tội, cố gắng cải tạo trở thành con người có ích cho xã hội và gia đình, đồng thời thực hiện nhiệm vụ phòng chống tội phạm.

-Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là người

phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năm hối lỗi. Do bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS, nên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] Hình phạt bổ sung: Do điều kiện hoàn cảnh của bị cáo khó khăn, thu nhập thấp không ổn định, tài sản không có gì, nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng: Quá trình điều tra đã thu giữ của Phan Văn P 02 gói ni lông màu trắng 01 gói chứa 50 viên ma túy, 01 gói ni lông màu trắng chứa 48 viên nén ma túy màu hồng và 01 viên nén màu xanh. Sau khi lấy mẫu trưng cầu giám định (Mẫu giám định không hoàn lại). Số ma túy còn lại là chất gây nghiện, chất cấm không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Quá trình điều tra thu giữ của Phan Văn P 01 điện thoại di động đã qua sử dụng, chiếc điện thoại này là phương tiện bị cáo dùng để giao dịch mua ma túy để đem về nhà tàng trữ, nên cần tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước.

[7] Án phí: Buộc bị cáo Phan Văn P phải nộp án phí theo quy định của Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

- Xử phạt: Bị cáo Phan Văn P 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam đối với bị cáo (ngày 18/01/2022).

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy sau khi lấy mẫu trưng cầu giám định còn lại là 88 viên nén màu hồng có khối lượng 8,1 gam và bao bì niên phong ban đầu được đựng trong một phong bì thư do bưu điện phát hành.

- Tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy S7, màu vàng đã qua sử dụng có số Imeil 355914072434247 bên trong có chứa số thuê bao 0968.339.543 của Phan Văn P.

Những vật chứng nêu trên đã được Công an huyện Yên Thành giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/5/2022.

3. Án phí: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Buộc: Phan Văn P phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo lên toà án cấp phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND H. Yên Thành;
- VKSND tỉnh Nghệ An
- THADS Yên Thành;
- THA hình sự;
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Lưu HS
- Lưu kết quả

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Anh Ngọc